

BẢN TIN

KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, THUẾ &
TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Phát hành định kỳ hàng tháng



NỘI DUNG

TRANG

CÁC LOẠI THUẾ

2

VẤN ĐỀ KHÁC

5

VĂN BẢN KHÁC

10

CÁC LOẠI THUẾ

Bãi bỏ 02 Thông tư về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư

Ngày 20/5/2025, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành **Thông tư 26/2025/TT-BTC** bãi bỏ một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư.

Theo đó, bãi bỏ toàn bộ 02 Thông tư về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư như sau:

- Thông tư 107/2007/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý thanh toán, quyết toán vốn đầu tư dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư sử dụng vốn từ ngân sách nhà nước;
 - Thông tư 231/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012-2015.
- Thông tư 26/2025/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 10/7/2025

Quy định về bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật

Căn cứ tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 quy định bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật như sau:

- Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.

- Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025.

- Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành.

Trường hợp bãi bỏ pháp lệnh thì Ủy ban Thường vụ Quốc hội có trách nhiệm báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

Văn bản bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 phải được đăng tải trên công báo điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

- Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc một trong các trường hợp sau đây:

+ Thay đổi cơ bản chính sách, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;

+ Sửa đổi, bổ sung về nội dung quá một phần hai tổng số điều.

- Cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải đồng thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần của văn bản quy phạm pháp luật do mình đã ban hành khác với quy định của văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành. Trường hợp có quy định khác nhưng cần tiếp tục được áp dụng thì phải được quy định rõ trong văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.

- Văn bản quy phạm pháp luật có thể được ban hành để đồng thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ nội dung của nhiều văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan, người có thẩm quyền ban hành.

10 nhiệm vụ triển khai Nghị quyết 198 về chính sách đặc thù phát triển kinh tế tư nhân

Ngày 17/5/2025, Chính phủ ban hành **Nghị quyết 139/NQ-CP** về Kế hoạch triển khai Nghị quyết 198/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

Theo đó, với mục tiêu tổ chức thể chế hóa và triển khai đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các cơ chế, chính sách quy định tại Nghị quyết 198 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, làm căn cứ để các Bộ, ngành, địa phương tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 198 đảm bảo hiện thực hóa mục tiêu kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

Đồng thời, nhằm khẩn trương triển khai Nghị quyết 198, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các bộ, ngành, địa phương cần cụ thể hóa và quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện 10 nhiệm vụ sau đây:

- (1)** Cải thiện môi trường kinh doanh, hoàn thiện cơ chế, chính sách về thanh tra, cấp phép, chứng nhận, cạnh tranh, phá sản doanh nghiệp.
- (2)** Xử lý vi phạm và giải quyết vụ việc trong hoạt động kinh doanh.
- (3)** Hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh, thuê nhà, đất là tài sản công.
- (4)** Hỗ trợ tài chính tín dụng.
- (5)** Hỗ trợ thuế phí, lệ phí.
- (6)** Ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu.
- (7)** Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- (8)** Hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và chất lượng nguồn nhân lực.
- (9)** Đặt hàng, đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu thực hiện dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia.
- (10)** Hỗ trợ hình thành và phát triển doanh nghiệp vừa và lớn, tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu.

Ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết 68 phát triển kinh tế tư nhân

Ngày 16/5/2025, Chính phủ ban hành **Nghị quyết 138/NQ-CP** Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

Ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết 68 phát triển kinh tế tư nhân

Mục tiêu của kế hoạch nhằm tổ chức thể chế hóa và thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết 68.

Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, làm căn cứ để các Bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết đảm bảo hiện thực hóa mục tiêu kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

Trong đó, nhiệm vụ tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI cụ thể như sau:

(1) Bộ Tài chính:

- Rà soát, sửa đổi Luật Đầu tư 2020, Quyết định 29/2021/QĐ-TTg quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt và các văn bản hướng dẫn thi hành để bổ sung:

(i) Chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, cam kết chuyển giao công nghệ, hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật, kiến thức và đào tạo nguồn nhân lực, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp nhỏ và vừa;

(ii) Chính sách thúc đẩy nội địa hóa thông qua việc phát triển các liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa;

(iii) Áp dụng tỷ lệ nội địa hóa phù hợp theo lộ trình trong các ngành công nghiệp nền tảng, mũi nhọn ưu tiên;

(iv) Quy định các dự án FDI lớn có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án.

- Rà soát, sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017, bổ sung chính sách:

(i) Hỗ trợ doanh nghiệp đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị, doanh nghiệp FDI;

(ii) Hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm, khu thương mại tự do;

(iii) Hỗ trợ khởi nghiệp cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật đã làm việc tại doanh nghiệp FDI nhằm tận dụng kinh nghiệm, kiến thức, mô hình quản trị để tham gia vào chuỗi cung ứng;

(iv) Cho phép doanh nghiệp lớn được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp đối với chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi.

- Rà soát, sửa đổi Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2008 để bổ sung quy định cho phép doanh nghiệp lớn được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp đối với chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi.

(2) Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các tổ chức tài chính, tín dụng tăng cường tài trợ vốn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

(3) Các bộ, ngành, địa phương:

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 và các chính sách hỗ trợ của các ngành, lĩnh vực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng. Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án.

Khuyến khích các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.



VẤN ĐỀ KHÁC

Quy trình giải quyết chế độ ốm đau, thai sản trên Cổng Dịch vụ công BHXH Việt Nam

Ngày 27/5/2025, Bảo hiểm xã hội Việt Nam (BHXH Việt Nam) ban hành Quyết định 1674/QĐ-BHXH về quy trình tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe trên Cổng Dịch vụ công BHXH Việt Nam.

Theo đó, quy trình tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe trên Cổng Dịch vụ công BHXH Việt Nam thực hiện như sau:

Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ điện tử

Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện/khu vực tiếp nhận **Mẫu số 14B-HSB** và **Mẫu số 01D-HSB** do các cá nhân, tổ chức kê khai hoặc gửi trên Cổng Dịch vụ công BHXH Việt Nam, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của các thông tin, chuyển Bộ phận/ Phòng Chế độ BHXH trên phần mềm Tiếp nhận và quản lý hồ sơ.

Tên cơ quan đơn vị:.....
Mã đơn vị:.....
Số Điện thoại:.....

Mẫu 01D-HSB

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ, ỐM ĐAU, THAI SẢN,
DƯỠNG SỨC PHỤC HỒI SỨC KHỎE
Đợt.....tháng.....năm.....
Số tài khoản:.....Mở tại:.....

PHẦN 1: DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHẾ ĐỘ MỚI PHÁT SINH

STT	Họ và tên	Mã số BHXH	Số ngày nghỉ thực tế nghỉ việc để tính hưởng trợ cấp			Thông tin về tài khoản nhận trợ cấp	Mã hồ sơ	Ghi chú
			Từ ngày	Đến ngày	Tổng số			
A	B	I	2	3	4	C	D	E
A	CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU							
I	Ốm thường							
I								
...								
II	Ốm dài ngày							
I								

Mẫu số 14B-HSB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT HƯỞNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội¹

I. Thông tin của người hưởng trợ cấp

Họ và tên (viết chữ in hoa): Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh: Quốc tịch:
Mã số BHXH²: Số định danh/CMND/CCCD/Số Hộ chiếu:
Số điện thoại di động: Email:
Nơi ở hiện nay:
Trường hợp người hưởng trợ cấp là người cha, người trực tiếp nuôi dưỡng không tham gia BHXH theo quy định tại khoản 5 Điều 53 Luật BHXH năm 2024 hoặc lao động nam tham gia BHXH tự nguyện có vợ sinh con thì bổ sung thông tin của người mẹ gồm:
Họ và tên (viết chữ in hoa): Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh: Quốc tịch:
Mã số BHXH³: Số định danh/CMND/CCCD/Số Hộ chiếu:

Mẫu số 03/TB-GDDT

(Ban hành kèm theo QĐ số: 838/QĐ-BHXH
ngày 29 tháng 5 năm 2017 của BHXH Việt Nam)

BẢO HIỂM XÃ HỘI
BẢO HIỂM XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB ngày tháng năm 20....

THÔNG BÁO

V/v: giải quyết hồ sơ giao dịch điện tử và trả kết quả

Kính gửi:

Số định danh:
BHXHThông báo

1. Chấp nhận để giải quyết hồ sơ giao dịch điện tử của đơn vị/tổ chức/cá nhân

Số hồ sơ..... Nhận hỏi:giờ.....phút ngày:/...../.....

Trả kết quả ngày tháng năm 20....

2. Các trường hợp hồ sơ chưa đúng, chưa đủ theo quy định và hướng dẫn bổ sung hồ sơ (kèm theo)

Số điện thoại hỗ trợ:

Chữ ký số của cơ quan BHXH

Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, thiếu thông tin hoặc thông tin đối chiếu không khớp với dữ liệu đang quản lý, trong thời gian không quá 01 ngày làm việc, lập **Mẫu số 03/TB-GDDT** (ban hành kèm theo Quyết định 838/QĐ-BHXH năm 2017) gửi vào địa chỉ email cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện hồ sơ.

Bước 2. Giải quyết hưởng

Bộ phận Phòng Chế độ BHXH thực hiện:

- Đối chiếu thông tin từ các Mẫu số 14B-HSB và Mẫu số 01D-HSB do cá nhân, tổ chức gửi đến trên phần mềm Tiếp nhận và quản lý hồ sơ với thông tin liên quan đến việc giải quyết hưởng của từng chế độ ốm đau, thai sản của Dữ liệu điện tử liên thông và Dữ liệu quá trình đóng BHXH của từng người lao động đang quản lý; xác định điều kiện hưởng và mức hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khỏe; lập **Mẫu số C70a-HD, C70b-HD và D03-TS** trình lãnh đạo phê duyệt, ký điện tử.

- Chuyển các biểu mẫu trên phần mềm xét duyệt chính sách (TCS):

Chuyển Mẫu số C70a-HD, C70b-HD cho Bộ phận Tài chính - Kế toán Phòng Kế hoạch - Tài chính để chỉ trả theo quy định;

+ Chuyển Mẫu số D03-TS cho Bộ phận Quản lý thu Phòng Quản lý thu và phát triển người tham gia để cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với cá nhân đủ điều kiện.

+ Chuyển Mẫu số C70a-HD và C70b-HD cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện/khu vực để lưu trữ hồ sơ, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và cập nhật kết quả giải quyết vào kho giấy tờ, kết quả trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

Thời hạn giải quyết và chỉ trả các chế độ tối đa 06 ngày làm việc đối với tổ chức; tối đa 03 ngày làm việc đối với cá nhân kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Tên cơ quan đơn vị:
 Mã đơn vị:
 Vị:

Mẫu số: C70a-HD
 (Ban hành theo Thông
 tư số 178/TT-BTC ngày
 23/10/2012 của Bộ Tài
 chính)

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU, THAI SẢN,
 DƯỠNG SỨC, PHỤC HỒI SỨC KHỎE**

Đợt..... tháng..... quý..... năm

Số hiệu tài khoản..... Mở tại

PHẦN 1: DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHẾ ĐỘ MỚI PHÁT SINH

STT	Họ và tên	Số sổ BHXH/ Số định danh	Điều kiện tình huống		Số ngày thực nghỉ			Ghi chú
			Tình trạng	Thời điểm	Từ ngày	Đến ngày	Tổng số	
A	B	1	2	3	4	5	6	7
I	CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU							
I.1	Bản thân ốm thường							
I.1								
II	Bản thân ốm dài ngày							
I.1								
III	Cen ốm							
I.1								
	Cộng	x	x	x	x	x	x	x
B	CHẾ ĐỘ THAI SẢN							
I	Kham thai							
I.1								

Đơn vị:
 Bộ phận:

Mẫu C70b-HD

DANH SÁCH GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU, THAI SẢN, DƯỠNG SỨC PHỤC HỒI SỨC KHỎE

Đợt..... tháng..... năm.....

Tên cơ quan đơn vị:
 Số hiệu tài khoản:
 Mở tại:
 Mã đơn vị:
 Chỉ nhánh:

PHẦN A: SỔ GIẢI QUYẾT MỚI

Mục 1: DANH SÁCH ĐƯỢC DUYỆT

ST	T	Họ và tên	Số sổ BHXH/ Số định danh	Thời gian đóng BHXH	Tiền lương tính hưởng BHXH	Điều kiện hưởng		Số ngày nghỉ được tính hưởng trợ cấp				Mức trợ cấp được tính hưởng (đồng)	Hình thức nghỉ trợ cấp	Ghi chú
						Tình trạng	Thời điểm	Từ ngày	Đến ngày	Tổng số	Lấy kể từ đầu năm			
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	C	D	
CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU														
I Bản thân ốm thường														
II Bản thân ốm dài ngày														
III Cen ốm														
Cộng														
x x x x x x x x x x x x														
CHẾ ĐỘ THAI SẢN														
I Kham thai														

Tên đơn vị:
 Mã đơn vị:
 Địa chỉ:

DANH SÁCH NGƯỜI CHỈ THAM GIA BHYT

Số:..... tháng năm

Mẫu D03-TS
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ ngày 14/4/2017 của BHXH Việt Nam)

Đơn tượng tham gia:
 Lương cơ sở: đồng

STT	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Nơi đăng ký KCB ban đầu	Bên lai, ngày tham gia		Tiền lương, trợ cấp hoặc số tiền đóng	Tỷ lệ NS hỗ trợ (%)	Thời hạn sử dụng thẻ	
						Số	Ngày			Số tháng	Từ ngày
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I	Tăng										
I.1	Người tham gia										
I.1											
I.2	Tiền lương										
I.2											
	Cộng tăng										
II	Giảm										
II.1	Người tham gia										
II.1											
II.2	Tiền lương										
II.2											
	Cộng giảm										

Phạm vi giao dịch được áp dụng công chứng điện tử từ 1/7/2025

Ngày 15/5/2025, Chính phủ ban hành **Nghị định 104/2025/NĐ-CP** Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

Theo đó, phạm vi giao dịch được áp dụng công chứng điện tử từ 1/7/2025 như sau:

- Công chứng điện tử trực tiếp được áp dụng đối với tất cả các giao dịch dân sự.
- Công chứng điện tử trực tuyến được áp dụng với các giao dịch dân sự, trừ di chúc và giao dịch dân sự là hành vi pháp lý đơn phương khác.
- Cơ quan đại diện ngoại giao thực hiện công chứng điện tử đối với các giao dịch theo quy định tại **khoản 1 Điều 73 Luật Công chứng 2024**.

Điều kiện cung cấp dịch vụ công chứng điện tử

Điều kiện cung cấp dịch vụ công chứng điện tử như sau:

- Tài khoản để thực hiện việc công chứng điện tử của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng, viên chức ngoại giao, Cơ quan đại diện ngoại giao phải được tạo lập trên nền tảng công chứng điện tử đáp ứng các quy định tại **Điều 51 Nghị định 104/2025/NĐ-CP** và quy định pháp luật có liên quan.
- Chữ ký số có sử dụng dịch vụ cấp dấu thời gian để thực hiện công chứng điện tử của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng, viên chức ngoại giao, Cơ quan đại diện ngoại giao do tổ chức cung cấp dịch vụ tin cậy của Việt Nam cung cấp theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng phải đăng ký chữ ký số để thực hiện công chứng điện tử tại Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề công chứng đăng ký hoạt động.

- Tổ chức hành nghề công chứng cung cấp dịch vụ công chứng điện tử phải bảo đảm điều kiện về máy tính, đường truyền mạng, thiết bị điện tử và các điều kiện cần thiết khác.
- Việc cung cấp dịch vụ công chứng điện tử tại Cơ quan đại diện ngoại giao được thực hiện theo điều kiện thực tế của Cơ quan đại diện ngoại giao đó.



04 giao dịch phải mở và sử dụng tài khoản đầu tư gián tiếp nước ngoài từ 16/6/2025

Ngày 29/4/2025, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành **Thông tư 03/2025/TT-NHNN** quy định về mở và sử dụng tài khoản bằng đồng Việt Nam để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam.

Cụ thể, **Điều 4 Thông tư 03/2025/TT-NHNN** quy định các giao dịch đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam sau đây phải thực hiện mở và sử dụng tài khoản đầu tư gián tiếp theo quy định tại **Thông tư 03/2025/TT-NHNN**:

(1) Mua, bán chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam và mua, bán các giấy tờ có giá khác.

(2) Góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào doanh nghiệp chưa niêm yết không thuộc đối tượng mở tài khoản vốn đầu tư trực tiếp theo quy định tại **Thông tư 06/2019/TT-NHNN** hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

(3) Ủy thác đầu tư bằng đồng Việt Nam thông qua công ty quản lý quỹ và các tổ chức được phép thực hiện nghiệp vụ nhận ủy thác đầu tư khác theo quy định của pháp luật.

(4) Mua, bán các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

***Lưu ý:** Việc mở và sử dụng tài khoản đầu tư gián tiếp của nhà đầu tư nước ngoài (bao gồm tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài và cá nhân có quốc tịch nước ngoài là người không cư trú thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam) thực hiện theo quy định tại **Thông tư 03/2025/TT-NHNN**.

Những nội dung về mở và sử dụng tài khoản không quy định tại **Thông tư 03/2025/TT-NHNN** thực hiện theo quy định của pháp luật về mở và sử dụng tài khoản thanh toán.

Xem chi tiết nội dung tại **Thông tư 03/2025/TT-NHNN có hiệu lực thi hành từ 16/6/2025**.

Thông tư 05/2014/TT-NHNN hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư gián tiếp để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam **hết hiệu lực kể từ ngày 16/6/2025**.

Thông tư 03/2025/TT-NHNN thay thế các cụm từ tại **Thông tư 06/2019/TT-NHNN** hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam như sau:

- Thay thế cụm từ “nhà đầu tư nước ngoài sở hữu từ 51% vốn điều lệ trở lên” bằng cụm từ “nhà đầu tư nước ngoài sở hữu trên 50% vốn điều lệ” tại điểm b khoản 2 Điều 3;
- Thay thế cụm từ “tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp này xuống dưới 51%” bằng cụm từ “tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp này bằng hoặc dưới 50%” tại điểm a khoản 6 Điều 5.

Yêu cầu chấm dứt tình trạng doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức khi làm TTHC

Ngày 12/5/2025, Thủ tướng Chính phủ ký **Công điện 63/CD-TTg** về việc chấn chỉnh kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, khắc phục hạn chế, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp, trong đó yêu cầu chấm dứt ngay tình trạng doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức.

Chấm dứt ngay tình trạng doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức khi làm thủ tục hành chính

Theo đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao: Nghiên cứu các kết quả về môi trường kinh doanh và cải thiện chất lượng quản trị môi trường tại Báo cáo Chỉ số PCI 2024 (do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam công bố ngày 06 tháng 5 năm 2025 và đăng tải tại địa chỉ: <https://pcvietnam.vn/an-pham/bao-cai-pci> để tham mưu, đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế;

Chấn chỉnh kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, giải quyết dứt điểm các phản ánh, kiến nghị nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng điều hành, phát triển kinh tế - xã hội và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh cho cộng đồng doanh nghiệp, hướng tới phát triển bền vững, bảo vệ môi trường.

Chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý về tinh thần, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp; phê bình, xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật;

Chấm dứt ngay tình trạng doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức trong thực hiện thủ tục hành chính và các hoạt động khác liên quan đến cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước.

Đồng thời rà soát, thiết lập, duy trì đường dây nóng một cách thực chất, hiệu quả để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định tại **Nghị định 20/2008/NĐ-CP** của Chính phủ về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và các quy định pháp luật liên quan; chỉ đạo tiếp nhận, xử lý ngay các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp về việc phải trả chi phí không chính thức cho cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức.

Triển khai các giải pháp cụ thể hỗ trợ doanh nghiệp trong nước nâng cao năng lực sản xuất, kết nối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để hình thành chuỗi cung ứng nội địa bền vững; đồng thời đẩy mạnh đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt tập trung vào các vị trí kỹ thuật chuyên môn và quản lý giám sát thông qua hợp tác với các cơ sở giáo dục, đào tạo nghề và chương trình thực tập thực tế tại doanh nghiệp.

VĂN BẢN KHÁC

- Theo **Công văn số 1433/CT-CS** ngày 28/05/2025 của CT về áp dụng Hiệp định thuế Việt Nam – Đức.
- Theo **Công văn số 1408/CT-CS** ngày 26/05/2025 của CT về việc chính sách thuế TNDN chi môi giới, quảng cáo, marketing, quản lý dự án
- Theo **Công văn số 1322/CT-CS** ngày 22/05/2025 của CT về việc xin ý kiến đối với việc kiểm tra thuế.
- Theo **Công văn 1283/CT-CS** ngày 21/05/2025 của CT về việc chính sách thu tiền sử dụng đất.



Anh
Tư Vấn & Kiểm Toán

**CẢM ƠN QUÝ VỊ
ĐÃ ĐÓN ĐỌC!**

THÔNG TIN LIÊN HỆ

📍 Văn phòng Hà Nội

Số 2, Ngách 26/15 Phố Huy Du, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: **(84-24) 3556 8636** hoặc điện thoại tiếp nhận thông tin
0977 730 088 (Mr Tuấn Hoàng)

📍 Văn phòng Hải Phòng

Số 16, Lô VP-05, Khu đô thị Việt Phát, Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: **(84-255) 3736866** hoặc điện thoại tiếp nhận thông tin
0977 730 088 (Mr Tuấn Hoàng)

🔗 Facebook: <https://www.facebook.com/acacvntuvankiemtoan>

Website: <https://acacvn.com/>